**Tuần: 17,19,20 Ngày soạn: 25 /12 /2022**

**Tiết PPCT: 17,19,20 Ngày dạy : 31/12 /2022**

**7,14/1/2023**

**CHỦ ĐỀ 5: CHI TIÊU CÓ KẾ HOẠCH**

**(3 tiết)**

1. **MỤC TIÊU**

**1. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

+ Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

+ Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

***- Năng lực riêng:***

+ Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần để đạt được mục tiêu.

+ Tự chuẩn bị kiến thức và kĩ năng cẩn thiết để đáp ứng với nhiệm vụ được giao.

+ Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.

**2. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Đối với giáo viên**

- Tìm hiểu mục tiêu bài học

- Chuẩn bị giáo án, nội dung bài học có liên quan

- Hướng dẫn HS đọc trước SGK và viết vào SBT những nội dung từ đầu đến hết nhiệm vụ 5.

- Máy tính, máy chiếu.

2.**Đối với học sinh**

- Đồ dùng học tập

- Thực hiện nhiệm vụ giao trước khi đến lớp

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ Kĩ THUẬT DẠY HỌC**

* Dạy học theo nhóm.
* Dạy học nêu và giải quyết vấn đề.
* Kĩ thuật sử dụng phương tiện trực quan.
* Kĩ thuật vấn đáp có định hướng.

**IV TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (2-3p)**

**a, Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b, Nội dung:**GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập:**HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

**d, Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi

- GV chia lớp thành 4 nhóm phổ biến cách chơi và luật chơi: Trong thời gian 3 phút, mỗi nhóm liệt kê những biểu hiện của tiết kiệm/lãng phí tiền mà các bạn từng thấy hoặc biết.Sau 3 phút GV yêu cầu đại diện mỗi nhóm đứng lên đọc câu trả lời. Nhóm nào kể được nhiều hơn thì nhóm đó chiến thắng.

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GVnhận xét về phần tham gia trò chơi của các nhóm, kết luận về ý nghĩa của trò chơi.

-GV giới thiệu khái quát về chi tiêu có kế hoạch, ý nghĩa của việc rèn luyện thói quen kiểm soát các khoản chi, tiêt kiệm tiền và sự cần thiết,hấp dẫn của chủ đề dẫn dắt HS vào hoạt động:

**2, HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**TIẾT 17**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu cách kiểm soát chi tiêu**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS xác định rõ các khoản chi tiêu cần thiết của mình và chia sẻ các cách sử dụng khoản tiền đó. Từ đó, HS bước đầu xác định được những hoạt động cần thực hiện để có cách chi tiêu hợp lí các khoản tiền mình có.

**b. Nội dung:**

- Tìm hiểu các khoản chi của HS

- Phân loại các khoản chi và tính tỉ lệ % cho mỗi khoản chi đã phân loại.

- Chia sẻ cách sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi của mình và giải thích.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| --- | --- |
| **Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu các khoản chi của HS**  **\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 6 nhóm, mỗi nhóm từ 4 - 6 HS. Yêu cầu HS trao đổi, chia sẻ trong nhóm vể các khoản chi và chia sẻ các cách sử dụng khoản chi đó.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết  **\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nhận nhiệm vụ từ GV, bắt đầu thảo luận nhóm về các yêu cầu GV đã đưa ra.  - Lần lượt các thành viên trong nhóm trao đổi, chia sẻ ý kiến của mình với nhóm.  **\* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV tổ chức cho đại diện các nhóm chia sẻ nhanh trước lớp về các khoản tiền, số tiền và những khoản tiền đó.  - GV mời các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.  **\* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn hóa kiến thức sau khi các nhóm trình bày  - GV tổng kết về các khoản tiền thường có để chi tiêu của HS  - HS lắng nghe và ghi chép vào vở  **Nhiệm vụ 2: Phân loại các khoản chi và tính tỉ lệ % cho mỗi khoản chi đã phân loại.**  **\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tiếp tục cho HS thảo luận theo nhóm để phân loại các khoản chi và tính tỉ lệ % cho mỗi khoản chi đã phân loại theo Phiếu HT số 1  **Phiếu HT số 1**  **\*Phân nhóm chi tiêu**   | **Nhóm chi thiết yếu (50%)** | **Nhóm chi linh hoạt**  **(30%)** | **Nhóm chi tích luỹ**  **(20%)** | | --- | --- | --- | |  |  |  |   - GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết  **\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nhận nhiệm vụ từ GV, bắt đầu thảo luận nhóm về các yêu cầu GV đã đưa ra.  - HS lẩn lượt trao đổi, chia sẻ ý kiến của mình với các thành viên trong nhóm.  **\* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV tổ chức cho đại diện các nhóm chia sẻ nhanh trước lớp về các khoản chi và tính tỉ lệ % cho mỗi khoản chi đã phân loại.  - GV mời các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.  **\* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn hóa kiến thức sau khi các nhóm trình bày  - GV tổng kết vể việc sử dụng khoản tiền mà HS thường có.  - HS lắng nghe và ghi chép vào vở  **Nhiệm vụ 3: Chia sẻ** **Chia sẻ cách sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi của mình và giải thích.**  **\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tiếp tục cho HS thảo luận theo nhóm về cách sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi của mình và giải thích.  - GV yêu cầu lần lượt từng thành viên trong nhóm chia sẻ vể cách sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi của mình và giải thích cụ thể vì sao lại sắp xếp như vậy.  **Phiếu HT số 2**   | Thứ tự ưu tiên | Cách 1 | Cách 2 | Cách 3 | | --- | --- | --- | --- | | 1 |  |  |  | | 2 |  |  |  | | 3 |  |  |  |   - GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết  **\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nhận nhiệm vụ từ GV, bắt đầu thảo luận nhóm về các yêu cầu GV đã đưa ra.  - HS lẩn lượt trao đổi, chia sẻ ý kiến của mình với các thành viên trong nhóm.  **\* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện ở các nhóm lên chia cách sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi của mình và giải thích.  - GV mời các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.  **\* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV kết luận nội dung hoạt động và chia sẻ ý nghĩa, sự cần thiết của việc kiểm soát chi tiêu trong cuộc sống. | **\*Các khoản chi**  (HS liệt kê theo gợi ý SGK và thực tế cuộc sống của bản thân)  **Phiếu HT số 1**  **\*Phân nhóm chi tiêu**   | **Nhóm chi thiết yếu (50%)** | **Nhóm chi linh hoạt**  **(30%)** | **Nhóm chi tích luỹ**  **(20%)** | | --- | --- | --- | | Chi cho sinh hoạt cơ bản | Chi cho các hoạt động giải trí, ăn uống vặt, gặp gỡ bạn bè | Khoản tiền tiết kiệm cho các sự kiện đột xuất hay các khoản chi lớn trong tương lai. |   - Gợi ý một số cách sắp xếp:   | Thứ tự ưu tiên | Cách 1 | Cách 2 | Cách 3 | | --- | --- | --- | --- | | 1 | Chi cho sinh hoạt cơ bản | Chi cho các hoạt động giải trí, ăn uống vặt, gặp gỡ bạn bè | Khoản tiền tiết kiệm cho các sự kiện đột xuất hay các khoản chi lớn trong tương lai. | | 2 | Chi cho các hoạt động giải trí, ăn uống vặt, gặp gỡ bạn bè | Chi cho sinh hoạt cơ bản | Khoản tiền tiết kiệm cho các sự kiện đột xuất hay các khoản chi lớn trong tương lai. | | 3 | Khoản tiền tiết kiệm cho các sự kiện đột xuất hay các khoản chi lớn trong tương lai. | Chi cho các hoạt động giải trí, ăn uống vặt, gặp gỡ bạn bè | Chi cho sinh hoạt cơ bản |   ***=>Kiểm soát chi tiêu là việc làm cần thiết, bởi đó là cách giúp ta không bị động về tài chính trong cuộc sống hằng ngày.*** |

**Hoạt động 2: Tìm hiểu cách tiết kiệm tiền**

**a. Mục tiêu:** giúp HS rút ra được cách tiết kiệm tiền khi số tiền của mình có hạn. Từ đó giúp các em chú ý hơn trong chi tiêu để đảm bảo không chi tiêu quá số tiền mình có.

**b. Nội dung:**

- Chia sẻ cách em và người thân trong gia đình đã thực hiện để tiết kiệm các khoản chi tiêu trong gia đình.

- Tìm hiểu những lợi ích của thói quen tiết kiệm tiền đối với bản thân và gia đình.

**c. Sản phẩm:** câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| --- | --- |
| **Nhiệm vụ 1: Chia sẻ cách em và người thân trong gia đình đã thực hiện để tiết kiệm các khoản chi tiêu trong gia đình.**  **\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 6 nhóm, mỗi nhóm từ 4 - 6 HS và yêu cầu lần lượt từng HS chia sẻ cách em và người thân trong gia đình đã thực hiện để tiết kiệm các khoản chi tiêu trong gia đình, trong vòng một tháng vừa qua. Sau đó cả nhóm cùng tổng kết các cách mà các bạn trong nhóm thường hay sử dụng.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nhận nhiệm vụ từ GV, bắt đầu thảo luận nhóm về các yêu cầu GV đã đưa ra.  - HS lẩn lượt trao đổi, chia sẻ ý kiến của mình với các thành viên trong nhóm.  **\* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả của nhóm trước lớp  - GV mời các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.  **\* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn hóa kiến thức sau khi các nhóm trình bày  - GV tổng kết vể cách tiết kiệm các khoản chi tiêu trong gia đình.  - HS lắng nghe và ghi chép vào vở  **Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu những lợi ích của thói quen tiết kiệm tiền đối với bản thân và gia đình.**  **\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm thực hiện ý 3, nhiệm vụ 2, trang 43 SGK.  - GV quan sát, theo dõi và hỗ trợ HS nếu cần.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nhận nhiệm vụ từ GV, bắt đầu thảo luận nhóm về các yêu cầu GV đã đưa ra.  - HS lẩn lượt trao đổi, chia sẻ ý kiến của mình với các thành viên trong nhóm.  **\* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả của nhóm trước lớp  - GV mời các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.  **\* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét sau khi các nhóm trình bày  - GV chuẩn hóa kiến thức và tổng kết về ý nghĩa, lợi ích của việc  - HS lắng nghe và ghi chép vào vở | **\*Một số cách thực hiện tiết kiệm tiền.**  - Đặt ra mục tiêu tiết kiệm  - Mua sắm vừa đủ  - Bảo quản đồ dùng cá nhân thiết bị gia đình tốt  - Giảm bớt những hoạt động vui chơi bên ngoài  - Tập thói quen để dành một khoản tiền mỗi ngày, mỗi tuần.  - Không sử dụng lãng phí điện, nước  - Tái chế các vật dụng đồ vật bị hư hỏng…  **=> *Thói quen tiết kiệm tiền giúp ta tích luỹ được nhiều hơn, luôn luôn chủ động về tài chính trong sinh hoạt. Tiết kiệm tiền cũng là tiết kiệm sức lao động, cũng là môt cách giúp chúng ta giàu có hơn.*** |

**C. Rèn luyện kĩ năng và vận dụng - mở rộng**

**TIẾT 19**

**Hoạt động 3: Thực hành kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS t**hực hành kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền trong tình huống cụ thể**.

**b. Nội dung:**

- Thực hành kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền trong tình huống của D theo các bước (SGK/43)

- Chia sẻ cách kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền trong các tình huống 1,2 trang 44

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| --- | --- |
| **Nhiệm vụ 1: Nhóm 1,2: Thực hành kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền trong tình huống của D theo các bước (SGK/43)**  **\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Đọc tình huống trong sách giáo khoa trang 43 và thực hiện theo các bước sau:  + Bước 1: Xác định các khoản tiền cần tiết kiệm  + Bước 2: Phân loại các khoản chi và tính mức chi tiêu phù hợp cho từng nhóm  + Bước 3: Xác định các khoản chi ưu tiên  + Bước 4: Xác định một số phương pháp giúp tăng khoản tiết kiệm  **\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nhận nhiệm vụ từ GV, bắt đầu thảo luận nhóm về các yêu cầu GV đã đưa ra.  - HS lẩn lượt trao đổi, chia sẻ ý kiến của mình với các thành viên trong nhóm.  **\* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả của nhóm trước lớp  - GV mời các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.  **\* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét sau khi các nhóm trình bày  - GV chuẩn hóa kiến thức và tổng kết về ý nghĩa, lợi ích của việc  - HS lắng nghe và ghi chép vào vở  **Nhiệm vụ 2: Chia sẻ cách kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền trong các tình huống 1,2 trang 44**  **\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **- Nhóm 3,4:** Chia sẻ cách kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền trong các tình huống 1 trang 44  **- Nhóm 5,6:** Chia sẻ cách kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền trong các tình huống 2 trang 44  **\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nhận nhiệm vụ suy nghĩ và thảo luận về yêu cầu của GV  **\* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày kết quả của nhóm mình trước lớp  - GV mời các bạn còn nhóm lại trong lớp nhận xét, bổ sung.  **\* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV lắng nghe câu trả lời của HS, đánh giá, nhận xét và chuẩn hóa kiến thức cho HS  HS phân biệt 2 nhóm:  + Cái mình cần là những thứ mình cần phải có trong cuộc sống, như quần áo, đồ ăn, trái cây,…  + Cái mình muốn là những thứ mình mong muốn có để cuộc sống thú vị hơn để phục vụ cho niềm vui, thoải mãn tâm trí, như đồ chơi, dụng cụ chơi thể thao,….  - HS lắng nghe và ghi chép vào vở | **\*Tình huống trang 43**   | TT | Dự định chi | Số tiền | Tỉ lệ | | --- | --- | --- | --- | | 1 | Tổng số tiền có trong 3 tháng | 150.000 | 100% | | 2 | Số tiền cần tiết kiệm | 90.000 | 60% | | 3 | Mua truyện ngắn | 25.000 | 43.3% | | 4 | đồ kẹp giấy trang trí | 10.000 | | 5 | vở và bút | 15.000 | | 6 | ủng hộ đồng bào bị thiên tai | 15.000 | | NX | Kế hoạch chi tiêu của bạn D chưa thật hợp lí  + Số tiền tiết kiệm có tỉ lệ quá lớn so với mục chi cần thiết.  + Các khoản dự chi vượt quá số tiền bạn D có.  + Bạn cần điều chỉnh tỉ lệ các khoản chi cho cân đối, phù hợp với tổng số tiền hiện có. | | |   **\*Tình huống 1, trang 44**  Gợi ý  -Lên kế hoạch  + cần mua thức ăn gì, khối lượng bao nhiêu, số tiền cụ thể  + Cần mua đồ dùng thiết yếu gì, giá tiền ?  + Cân đối xem có thể mua được bộ xếp hình không?  + Ưu tiên mua cái gì  **\*Tình huống 2, trang 44**  -cần để đồ dùng ngăn nắp, để lúc cần có thể lấy được ngay.  - Cần phân laoij đồ dùng, để cẩn thận, tránh bị hỏng, lãng phí.  ***=> Trong cuộc sống cần có kế hoạch chi tiêu phù hợp*** *cần đặt ưu tiên cho những nhu cầu cần thiết để giúp mình trở thành những người chi tiêu thông minh và tiết kiệm****.***  ***=> Cần tiết kiệm ngay từ những việc nhỏ nhất, không lãng phí tiền bạc do sự cẩu thả của mình.*** |

**Hoạt động 4: Xây dựng kế hoạch chi tiêu cho một sự kiện của gia đình.**

**a. Mục tiêu:** giúp HS thực hành kế hoạch chi tiêu cho một sự kiện của gia đình phù hợp với khả năng.

**b. Nội dung:**

- Lập kế hoạch chi tiêu cho một sự kiện của gia đình: sinh nhật mẹ.

- Chia sẻ kế hoạch của em với thầy cô và bạn bè.

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| --- | --- |
| **\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Gv yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 4 SGK/ 44, chia lớp thành 4 nhóm và thực hiện  Phiếu sau:   * **Sự kiện: Sinh nhật mẹ.** * **Thời gian tổ chức:** * **Số lượng người tham gia:** * **Số tiền đã có:**  | **TT** | **Tên các khoản chi** | **Hình thức thực hiện** | **Số lượng** | **Số tiền dự kiến** | **Ghi chú** | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  |  |   **\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nhận nhiệm vụ thảo luận nhóm về yêu cầu của GV  - Lần lượt từng thành viên trao đổi, chia sẻ ý kiến của mình với nhóm  **\* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện của các nhóm dán kết quả lên bảng, trình bày kết quả của nhóm và đưa ra lí do tại sao mua sắm như vậy.  - GV mời các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.  **\* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về sự lựa chọn của các nhóm theo tiêu chí số tiền phải chi ít nhất, lí do lựa chọn chi tiêu hợp lí và thuyết phục  - GV kết luận: Trong điều kiện số tiền mình có để chi tiêu còn hạn chế, mỗi người cần cân nhắc lựa chọn khoản chi tiêu sao cho phù hợp | **\*Kế hoạch chi sinh nhật mẹ.**   * **Sự kiện: Sinh nhật mẹ.** * **Thời gian tổ chức: 31/5** * **Số lượng người tham gia: 06 người** * **Số tiền đã có: 500.000đ.**  | **TT** | **Tên các khoản chi** | **Hình thức thực hiện** | **Số lượng** | **Số tiền dự kiến** | **Ghi chú** | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | 1 | Trang trí phòng khách | Mua hoa hồng , tự cắm | 9 bông | 35k |  | | 2 | Bánh sn, nến.. | Đặt mua | 1 chiếc | 150k |  | | 3 | Dưa hấu | Tự cắt bày đĩa | 1 quả | 35k |  | | 4 | Bánh kẹo | Bày đĩa | 2 loại | 60k |  | | 5 | Nước ngọt |  | 6 lon | 60k |  | | **Tổng** | **340.000đ** | | | | |   *=>Trong điều kiện số tiền mình có để chi tiêu còn hạn chế, mỗi người cần cân nhắc lựa chọn khoản chi tiêu sao cho phù hợp, tiết kiệm.* |

**TIẾT 20**

**Hoạt động 5: Đề xuất cách tiết kiệm tiền phù hợp với bản thân**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS **cách tiết kiệm tiền phù hợp với bản thân** trong những tình huống khác nhau; biết chia sẻ cách tiết kiệm tiền và mục tiêu sử dụng khoản tiền tiết kiệm đó của mình của mình với bạn bè.

**b. Nội dung:**

- Xác định mục tiêu và đề suất một số cách tiết kiệm phù hợp với bản thân

- Chia sẻ cách em đã tiết kiệm và nêu mục tiêu, cách sử dụng các khoản tiết kiệm đó

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| --- | --- |
| **\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  Chia lớp thành 3 nhóm. Mỗi dãy một nhóm, thực hiện yêu cầu sau: theo mẫu khăn trải bàn, nhưng mỗi học sinh ghi ý kiến của mình thật nhanh vào giấy nhỏ rồi dán lên khung nhỏ xung quanh, nhóm trưởng kiểm tra và ghi những ý kiến của các bạn vào ô trung tâm của phiếu lớn.  1. Xác định mục tiêu và đề suất một số cách tiết kiệm phù hợp với bản thân  2. Chia sẻ cách em đã tiết kiệm và nêu mục tiêu, cách sử dụng các khoản tiết kiệm đó  **\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nhận nhiệm vụ từ GV, bắt đầu thảo luận nhóm về các yêu cầu GV đã đưa ra.  - HS lẩn lượt trao đổi, chia sẻ ý kiến của mình với các thành viên trong nhóm bằng cách ghi ý kiến của mình thật nhanh vào giấy nhỏ rồi dán lên khung nhỏ xung quanh,.  - Nhóm trưởng kiểm tra và ghi những ý kiến của các bạn vào ô trung tâm của phiếu lớn.  **\* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả của nhóm trước lớp  - GV mời các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.  **\* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét sau khi các nhóm trình bày  - GV chuẩn hóa kiến thức và tổng kết về cách tiết kiệm, mục tiêu và cách sử dụng các khoản tiết kiệm đó  - Tiền là một phương tiện để giúp cho con người có được niềm vui, hạnh phúc trong cuộc sống. Vì vậy, khi sử dụng đồng tiền chúng ta nên lựa chọn ưu tiên những nhu cầu đem lại niềm vui cho nhiều người hơn, giúp cuộc sống chúng ta hạnh phúc hơn.  + Nguyên tắc ưu tiên chi tiêu trong gia đình nên theo trình tự sau:   * Lựa chọn nhu cầu chung nhu cầu cá nhân * Lựa chọn nhu cầu đáp ứng được cho nhiều người * Lựa chọn nhu cầu cá nhân thiết yếu   + Nguyên tắc chi tiêu cá nhân theo trình tự sau:   * Nhu cầu cá nhân thiết yếu * Nhu cầu cá nhân thiết thực với cá nhân trong từng hoàn cảnh   - HS lắng nghe và tự bổ sung vào vở | **\*Cách tiết kiệm:**  - Làm và bán sản phẩm tái chế từ đồ dùng đã qua sử dụng.  - Thu gom và bán giấy vụn đồ phế liệu  - Tự chuẩn bị đồ ăn sáng, ăn trưa.  - Nỗ lực học tập tốt để được nhận học bổng, phần thưởng.  - Làm các việc trong gia đình: trồng rau, trồng hoa, trồng cây, chăn nuôi gia súc, gia cầm phụ gia đình để bán lấy tiền …  **\*Mục tiêu sử dụng:**  **- Chi** cho hoạt động học tập của cá nhân, đóng góp với tập thể…  - Chi cho việc tổ chức sinh nhật cho người thân  - Chi cho sở thích của mình  - Phụ giúp cha mẹ trong những tình huống đặc biệt.  - Chi cho hoạt động từ thiện…  **\* Cách sử dụng:**  + Ưu tiên chi cho những mục đích thiết yếu.  + Ưu tiên chi cho những thứ để thực hiện các hoạt động có ý nghĩa và thiết thực cá nhân và những người thân trong gđ, những người có hoàn cảnh đặc biệt. |

**D. Phản hồi và chuẩn bị hoạt động tiếp theo**

**Hoạt động 6: Cho bạn, cho tôi (đánh giá)**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS nhìn lại mình, nhìn lại bạn thông qua đánh giá của nhóm, từ đó HS biết hướng hoàn thiện và rèn luyện thêm.

**b. Nội dung:**

- Nói những điều bạn thấy thuận lợi và đã làm được trong chủ đề này

- Nói những điều bạn thấy khó khăn và cần cố gắng

- Chia sẻ trước lớp

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| --- | --- |
| **Nhiệm vụ 1: Nói những điều bạn** **thấy thuận lợi đã làm được khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.**  **\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu HS nhận xét về những điểm mình thấy bạn đã làm trong chủ đề này, những cách mà bạn kiểm soát chi tiêu cá nhân mà em đã chứng kiến được.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Các nhóm nhận nhiệm vụ, trao đổi và chia sẻ những hành vi đã thực hiện được trong chủ đề này.  - Đảm bảo mỗi bạn đều đưa ra được ý kiến của mình với nhóm về chủ đề này  **\* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày kết quả của mình trước lớp.  - GV mời các bạn còn lại trong lớp nhận xét, bổ sung.  **\* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV lắng nghe, đánh giá, nhận xét câu trả lời của HS  **Nhiệm vụ 2: Nói những điều bạn thấy khó khăn và cần cố gắng khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.**  **\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV cho HS chia sẻ theo cặp đôi về những điều cần cố gắng trong chủ đề này bạn cần thay đổi hoặc cố gắng.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nhận nhiệm vụ và thảo luận cặp đôi trao đổi, chia sẻ và đưa ra ý kiến cá nhân với bạn của mình  **\* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ những điều mình cần cố gắng trước lớp.  **\* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV lắng nghe, đánh giá, nhận xét câu trả lời của HS  **Nhiệm vụ 3: Chia sẻ trước lớp**  **\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Gv mời một vài HS chia sẻ về những điều bạn nhận xét về mình và những điều bạn đã làm được, chưa làm được.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nhận nhiệm vụ, suy nghĩ về những điều bản thân đã làm được và chưa làm được  **\* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ những điều bản thân đã làm được và chưa làm được trước lớp  **\* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV lắng nghe, đánh giá, nhận xét câu trả lời của HS  **Nhiệm vụ 4: Phản hồi cuối chủ đề: Hướng dẫn HS cách tự đánh giá.**  **a. Mục tiêu:** giúp HS tự đánh giá về bản thân mình vừa nhận được sự đánh gia của GV. Từ đó, mỗi HS đều biết hướng rèn luyện bản thân mình.  **b. Nội dung:**  - Chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện chủ đề.  - Khảo sát số liệu  **c. Sản phẩm:** Kết quả của HS  **d. Tổ chức thực hiện:**  **\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS chia sẻ những thuận lợi và khó khăn với bạn khi thực hiện chủ đề này.  - GV yêu cầu HS thực biện ý 2 trong nhiệm vụ 6, trang 46 SGK. Hướng dẫn HS sau khi xác định mức độ phù hợp với bản thân ở mỗi mục đánh giá thì chấm điểm theo thang như sau: rất đúng: 3 điểm; phân vân: 2 điểm; không đúng: 1 điểm.  - GV yêu cầu HS tính tổng của toàn bảng và đưa ra một vài nhận xét từ số liệu thu được.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nhận nhiệm vụ, suy nghĩ và thực hiện yêu cầu mà GV đưa ra  **\* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện chủ đề này trước lớp.  - GV mời một số HS trình bày kết quả ý 2 trong nhiệm vụ 6 trước lớp.  **\* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét kết quả dựa trên số liệu tổng hợp được của HS và khích lệ những việc HS đã làm được, động viên các em tiếp tục thực hiện kiểm soát chi tiêu cho cá nhân trong các tình huống khác nhau.  **Nhiệm vụ 5: Rèn luyện tiếp theo và chuẩn bị chủ đề mới**  **a. Mục tiêu:** giúp HS tiếp tục rèn luyện một số kĩ năng và tiếp tục chuẩn bị trước những nội dung cần thiết và lập kế hoạch cho chủ đề tiếp theo  **b. Nội dung:**  - Rèn luyện các kĩ năng đã học từ chủ đề  - Chuẩn bị trước nội dung chủ đề tiếp theo  **c. Sản phẩm:** Kết quả của HS  **d. Tổ chức thực hiện:**  ***\* Thiết kế bản nguyên tắc chi tiêu của bản thân***  - GV tổ chức cho HS tự thiết kế bản nguyên tắc chỉ tiêu cho bản thân sao cho hợp lí nhất.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm: những kĩ năng nào các em cần tiếp tục rèn luyện; cách rèn luyện khả năng kiểm soát chỉ tiêu của cá nhân khi số tiền mình có là hạn chế.  - Hướng dẫn HS cách rèn luyện và tự đánh giá sự tiến bộ của bản thân. | * **HS chia sẻ trong nhóm** * **HS chia sẻ trong nhóm** * **HS chia sẻ trước lớp**   **\*HS tự đánh giá bằng bảng :**  **VD điểm số cho mỗi mức là:**   | Nội dung | Rất đúng | Phân Vân | Không đúng | Tổng điểm | | --- | --- | --- | --- | --- | | 1. Em xác định được các khoản tiền của mình là hạn chế | 3 | 2 | 1 |  | | 2. Em chỉ ra được lí do để xác định các khoản chi ưu tiên | 3 | 2 | 1 | | 3. Em phân biệt được cái mình muốn và cái mình cần | 3 | 2 | 1 | | 4. Em xác định được các khoản chi ưu tiên trong một số tình huống | 3 | 2 | 1 | | 5. Em có thể giảm chi tiêu cho cá nhân để ưu tiên khoản chi của người khác khi cần thiết | 3 | 2 | 1 | |

**KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| --- | --- | --- | --- |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận  - Bảng kiểm. |  |

***\* Chuẩn bị chủ đề mới***

- GV yêu cầu HS mở SGK chủ để 6, đọc các nhiệm vụ cần thực hiện.

- GV giao bài tập của chủ để 6 và yêu cầu HS thực hiện.

- GV rà soát, xem lại những nội dung cần chuẩn bị cho giờ hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp của chủ để tiếp theo và yêu cầu HS thực hiện.